

Số: 0319 /TH-TCHC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2022

V/v: CBTT Báo cáo tình hình quản trị
Công ty năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA**
– Trụ sở chính: 215 Trần Thủ Độ, P.Phú Thạnh, Q.Tân Phú, TP.HCM
– Địa chỉ liên hệ: 95 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, TP.HCM
– Điện thoại: (08) 38 558 563 Fax: (08) 39 557 977
- Người thực hiện công bố thông tin: **Phạm Khương Thảo - Giám đốc.**
– Địa chỉ: 238/4 Hoàng Diệu 2, P. Linh Chiểu, TP. Thủ Đức, TPHCM
- Loại thông tin công bố:
 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

4. Nội dung thông tin công bố:

Thực hiện thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa (Công ty) công bố thông tin về báo cáo tình hình quản trị năm 2021 (đính kèm)

5. Địa chỉ đăng tải: thông tin này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 19 /01/2022 tại đường dẫn: www.capnuoctanhhoa.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

TP.HCM, Ngày 18 tháng 01 năm 2022

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Phạm Khương Thảo

Số: **024** /BC-TH-HĐQT

TP.HCM, ngày 18 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Về việc tình hình quản trị Công ty năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA**
- Địa chỉ trụ sở chính : **215 Trần Thủ Độ, P.Phú Thạnh, Q.Tân Phú, TP.HCM**
- Điện thoại : **(84-08) 39 555 840** Fax: **(84-08) 39 557 977**
- Vốn điều lệ : **50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng)**
- Mã chứng khoán : **THW**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung thông qua
1	002/NQ-TH-ĐHĐCĐ	27/04/2021	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua các vấn đề như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng năm 2021; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cấp nước Tân Hòa năm 2020; - Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; - Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2020 (đã kiểm toán); - Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2021; - Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020;

STT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> - Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; - Báo cáo thực hiện chi ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch ngân sách hoạt động Ban kiểm soát năm 2021; - Thông qua báo cáo thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2020; kế hoạch thù lao năm 2021; Báo cáo tiền lương người quản lý năm 2020, Kế hoạch quỹ lương người quản lý năm 2021; - Thông qua việc ký các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNIII MTV.

II. Hội đồng quản trị (năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thị Ngọc Luyến	CT.HĐQT	16/06/2020	
2	Phạm Khương Thảo	TV.HĐQT kiêm Giám đốc	16/06/2020	
3	Nguyễn Thanh Sử	TV.HĐQT	16/06/2020	
4	Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	TV.HĐQT	16/06/2020	
5	Lê Minh Châu	TV.HĐQT	16/06/2020	

(*) tính từ ngày Thành viên HĐQT được Đại hội cổ đông bầu cho nhiệm kỳ hiện tại.

2. Các cuộc họp HĐQT năm 2021:

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa thực hiện tổng cộng 4 cuộc họp:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp và tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Ngọc Luyến	CT.HĐQT	4/4 (100%)	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp và tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Phạm Khương Thảo	TV.HĐQT kiêm Giám đốc	4/4 (100%)	
3	Nguyễn Thanh Sứ	TV.HĐQT	3/4 (75%)	Bận công tác, có ủy quyền
4	Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	TV.HĐQT	4/4 (100%)	
5	Lê Minh Châu	TV.HĐQT	2/4 (50%)	Bận việc gia đình, có ủy quyền

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

– Giám sát thực hiện các báo cáo, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 thông qua. Giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

– Trong năm 2021, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, HĐQT vẫn thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Chủ tịch HĐQT đã tham dự tất cả các cuộc họp giao ban của Giám đốc với Trưởng, Phó các Phòng – Đội, từ đó theo sát được tình hình chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trong công việc hàng ngày.

– Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

– Hàng quý, Giám đốc Công ty báo cáo thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới đề Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo.

– Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi thông tin các vấn đề liên quan đến việc điều hành hoạt động của Công ty thông qua điện thoại; lấy ý kiến bằng văn bản để chỉ đạo kịp thời các công việc cấp thiết do Giám đốc đệ trình thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
Nghị quyết				
1	009/NQ-TH-HĐQT	18/01/2021	Thông qua: Ủy quyền Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng ủy quyền dịch vụ phân phối nước sạch năm 2021.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Ủy quyền Giám đốc Cty ký kết bản thỏa thuận về hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch, hợp đồng dịch vụ nước sạch năm 2021	
2	010/NQ-TH-HĐQT	17/03/2021	Về việc Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021	-nt-
3	011/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Thông qua kết quả SXKD, hoạt động tài chính năm 2020 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động tài chính năm 2021	-nt-
4	012/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Về việc phân phối lợi nhuận năm 2020	-nt-
5	013/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Thông qua báo cáo việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2020; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2021 và quỹ tiền lương kế hoạch đối với Chủ tịch HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2021	
6	014/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021	-nt-
7	015/NQ-TH-IIDQT	23/03/2021	Về việc dự toán ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020	-nt-
8	016/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Về tình hình sử dụng lao động năm 2020 và kế hoạch sử dụng lao động năm 2021	-nt-
9	017/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện, thù lao của người quản lý công ty và quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2020	-nt-
10	018/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý công ty và người lao động năm 2021	-nt-
11	019/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Thông qua danh sách các hợp đồng ủy quyền Giám đốc ký với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV quý 4/2020 (từ 01/10/2020 đến 31/12/2020)	-nt-
12	020/NQ-TH-HĐQT	23/03/2021	Về Quy chế trả lương, trả thưởng đối với người quản lý	-nt-
13	021/NQ-TH-HĐQT	19/04/2021	Về việc thông qua tình hình sản xuất kinh doanh 3 tháng đầu năm 2021	-nt-

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	022/NQ-TH- HĐQT	19/04/2021	Về việc sáp nhập Đội Thi công Xây lắp và Đội Thi công Tu bổ	nt
15	023/NQ-TH- HĐQT	19/04/2021	Thông qua danh sách các hợp đồng ủy quyền Giám đốc ký với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV quý 1/2021 (từ 01/01/2021 đến 31/03/2021)	-nt-
16	024/NQ-TH- HĐQT	30/07/2021	Về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
17	025/NQ-TH- HĐQT	20/08/2021	Về việc thông qua tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021	-nt-
18	026/NQ-TH- HĐQT	20/08/2021	Về việc ghi nhận danh sách các hợp đồng ủy quyền Giám đốc ký với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Quý II/2021 (từ 01/04/2021 đến 30/06/2021)	-nt-
19	027/NQ-TH- HĐQT	20/08/2021	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
20	028/NQ-TH- HĐQT	11/11/2021	Về việc thông qua tình hình sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021	-nt-
21	029/NQ-TH- HĐQT	11/11/2021	Về việc ghi nhận danh sách các hợp đồng ủy quyền Giám đốc ký với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Quý III/2021.	-nt-
22	030/NQ-TH- HĐQT	11/11/2021	Về việc ghi nhận kết quả thẩm định quy trình thực hiện thanh lý vật tư nhựa thuộc dự án Giảm thất thoát nước (đã mua của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn theo hợp đồng 4260/HĐCN-TCTC-GNKDT ngày 27/07/2016)	-nt-
23	031/NQ-TH- HĐQT	11/11/2021	Về việc điều chỉnh Quỹ tiền lương kế hoạch người lao động năm 2021	-nt-
Quyết định				
1	004/QĐ-TH- HĐQT	30/07/2021	Về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-

III. Ban kiểm soát (năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS (**)	Trình độ chuyên môn
1	Vũ Khánh Trùng Dương	Trưởng BKS	16/06/2020	Cử nhân Tài chính- Nhà nước
2	Trần Thị Thanh Tâm	TV.BKS	16/06/2020	Cử nhân Kế toán
3	Trần Thị Châu Giang	TV.BKS	16/06/2020	Cử nhân Kế toán

(**) Tính từ ngày thành viên Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu cho nhiệm kỳ hiện tại.

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp và tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Khánh Trùng Dương	3	3/3	100%	
2	Trần Thị Thanh Tâm	3	3/3	100%	
3	Trần Thị Châu Giang	3	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:

a. Giám sát đối với Hội đồng quản trị:

– Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên tại địa điểm kinh doanh Công ty. Trên cơ sở đó, HĐQT đã thực hiện chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty trên nguyên tắc tập trung, dân chủ và vì lợi ích của cổ đông.

– HĐQT đã cụ thể hóa việc kinh doanh của Công ty thông qua việc ban hành 23 Nghị quyết.

– HĐQT thực hiện triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ trong năm 2021 với những nội dung chính: Kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2021; thông qua quỹ lương, phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 và kế hoạch nhân sự, quỹ tiền lương năm 2021.

– HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả các phiên họp được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp bàn về những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

– Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, có thông tin cho Ban Kiểm soát.

b. Giám sát Ban Giám đốc Công ty:

– Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị vào từng lĩnh vực cụ thể: quản lý dịch vụ cấp nước, công tác gắn mới đồng hồ nước, giảm thất thoát nước, ..., theo định hướng của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

– Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

– Thường xuyên theo dõi chất lượng nước để đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho khách hàng trên địa bàn quản lý, bố trí nhân sự phù hợp với công việc và tình hình thực tế của đơn vị.

– Thực hiện việc sáp nhập Đội Thi công Xây lắp và Đội Thi công Tu bổ theo hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động, mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo đời sống thu nhập của Người lao động.

– Tuân thủ quy định pháp luật và thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, chính sách cho người lao động an tâm công tác.

– Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết trong tập thể Ban Giám đốc và chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Công ty đã từng bước khắc phục các tồn tại, đảm bảo kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông đã luôn duy trì được mối quan hệ phối hợp hoạt động tốt. Ban Kiểm Soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và của cổ đông. Hội đồng quản trị, Giám đốc và các bộ phận chức năng trong Công ty luôn tạo điều kiện và phối hợp với Ban Kiểm Soát trong các mặt hoạt động, cung cấp đầy đủ, kịp thời số liệu, thông tin hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các báo cáo tài chính.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

Các nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2021 đứng trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, Ban điều hành Công ty đã triển khai những giải pháp kịp thời để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo cung cấp nước sạch cho nhân dân, khắc phục giải quyết các sự cố bể ống gây thất thoát nước. Bên cạnh đó cũng có nhiều giải pháp quan tâm chăm lo cho đời sống người lao động, đảm bảo an toàn cho người lao động làm việc trong mùa dịch cũng như thực hiện tốt việc phòng chống dịch bệnh, tuân thủ các quy định về phòng chống dịch covid của Nhà nước và Tổng Công ty, không để xảy ra ổ dịch trong Công ty ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

5. **Hoạt động khác của BKS (nếu có):** không có.

IV. Ban điều hành

Ông Trần Công Lễ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc từ ngày 01/07/2016 và miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc từ ngày 01/07/2021 do kết thúc thời hạn bổ nhiệm và chuyển công tác khác theo Nghị quyết số 024/NQ-TH-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 30/07/2021.

Ông Lê Trung Thành được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc từ ngày 01/08/2021 theo Nghị quyết số 024/NQ-TH-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 30/07/2021.

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày Bổ nhiệm thành viên Ban điều hành (***)
1	Phạm Khương Thảo	31/08/1969	TV.HĐQT kiêm Giám đốc	Thạc sĩ QTKD; Kỹ sư XD DD & CN; Kỹ sư Cấp thoát nước	17/6/2020
2	Trương Tấn Quốc	19/06/1965	Phó Giám đốc	Kỹ sư xây dựng	02/04/2018
3	Lê Trung Thành	16/04/1974	Phó Giám đốc	Cử nhân Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Luật	01/08/2021

(***) Tính từ ngày thành viên Ban điều hành giữ chức vụ hiện tại.

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày Bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
Nguyễn Thị Thanh Tuyên	24/10/1969	Cử nhân Kế toán	01/01/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2021, các thành viên HĐQT, BKS, Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Người Phụ trách quản trị và Thư ký Công ty tham các chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực liên quan như: Nâng cao năng lực chuyên đổi số; Tập huấn các vướng mắc trong triển khai văn bản pháp luật về xây dựng; Tập huấn về chính sách thuế, hướng dẫn giao dịch; Tập huấn về các quy định mới về quản lý, người giữ chức danh, chức vụ, Ban Kiểm soát, Người đại diện vốn Nhà nước và chính sách lao động, tiền lương, Bảo hiểm xã hội, ...

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa năm 2021 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách người nội bộ của công ty

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
1	TRẦN THỊ NGỌC LUYẾN		CT.HĐQT					16/06/2020			Người nội bộ
2	PHẠM KHƯƠNG THẢO		TV.HĐQT kiêm Giám đốc					16/06/2020			Người nội bộ
3	NGUYỄN THANH SỬ		TV.HĐQT					16/06/2020			Người nội bộ
4	NGUYỄN THỊ KIỀU NGUYỆT		TV.HĐQT					16/06/2020			Người nội bộ
5	LÊ MINH CHÂU		TV.HĐQT					16/06/2020			Người nội bộ
6	VŨ KHÁNH TRÙNG DƯƠNG		Trưởng Ban Kiểm soát					16/06/2020			Người nội bộ
7	TRẦN THỊ THANH TÂM		TV.BKS					16/06/2020			Người nội bộ
8	TRẦN THỊ CHÂU GIANG		TV.BKS					16/06/2020			Người nội bộ
9	TRẦN CÔNG LỄ		Phó Giám đốc					01/07/2016	01/7/2021	Chuyển công tác	Người nội bộ

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
10	LÊ TRUNG THÀNH		Phó Giám đốc					01/09/2021			Người nội bộ
11	TRƯƠNG TẤN QUỐC		Phó Giám Đốc KT					02/04/2018			Người nội bộ
12	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	006C 59810	Kế toán trưởng					01/01/2020			Người nội bộ
13	LẠI THỊ THANH NGA		Người phụ trách quản trị					01/09/2021			Người nội bộ
14	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚC		Thư ký					16/06/2020			Người nội bộ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn và có 4 thành viên đại diện vốn tham gia HĐQT	0301129367 cấp lần đầu ngày 20/09/2010, thay đổi lần 9 ngày 08/02/2021 tại Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc Tế, P. Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM	Năm 2021			*

** Giao dịch giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV chủ yếu là các hợp đồng dịch vụ mang tính chất thực thanh, thực chi vì Công ty là đơn vị làm dịch vụ cho Tổng Công ty như các hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước, hợp đồng dịch*

vụ phân phối nước sạch, hợp đồng hoàn thiện phát triển mạng lưới cấp nước, cụ thể như sau:

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn và có 4 thành viên đại diện vốn tham gia HĐQT	Chuyển nhượng ĐHN DN 15mm cấp C thể tích hiệu GKM PSM, tổng giá trị 1.868.543.600 đồng.
2	-nt-	-nt-	Chuyển nhượng ĐHN DN 15mm cấp 2-R160 thể tích hiệu GKM PSM, giá trị 6.673.370.000 đồng.
3	-nt-	-nt-	Dịch vụ phân phối nước sạch năm 2021 (<i>hợp đồng nguyên tắc</i>), giá trị quý 1+ quý 2: 49.025.430.944 đồng.
4	-nt-	-nt-	Hợp đồng thay ĐHN định kỳ (<i>hợp đồng nguyên tắc</i>), giá trị quý 1 + quý 2: 2.881.395.503 đồng.
5	-nt-	-nt-	Hợp đồng thực hiện công tác gắn mới đồng hồ nước cho khách hàng năm 2021 (<i>hợp đồng nguyên tắc</i>), giá trị quý 1 + quý 2, giá trị 832.988.740 đồng.
6	-nt-	-nt-	Hợp đồng các lớp bồi dưỡng, thi nâng bậc năm 2020 , hợp đồng: 575/HĐ-TCT-TTBD (02/02/2021), giá trị 25.600.000 đồng.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). ***Không có***

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. ***Không có***

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2021

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	TRẦN THỊ NGỌC LUYẾN	-	CT.HĐQT					812.500	16,25	
1.1	Trần Văn Long	-	Cha ruột					0	0,00	
1.2	Nguyễn Kim Liên	-	Mẹ ruột					0	0,00	
1.3	Lê Thị Ngọc Diệu	-	Mẹ chồng					0	0,00	
1.4	Trần Thanh Liêm	-	Anh ruột					0	0,00	
1.5	Bùi Thị Diễm Trang	-	Chị dâu					0	0,00	
1.6	Trần Thị Cẩm Loan	-	Chị ruột					0	0,00	
1.7	Trần Nguyễn Trường Lưu	-	Anh ruột					0	0,00	
1.8	Nguyễn Chí Dũng	-	Chồng					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.9	Nguyễn Hữu Minh Phúc	-	Con					0	0,00	
2	PHẠM KHƯƠNG THẢO	-	TV.HĐQT kiêm Giám đốc					812.500	16,25	
2.1	Phan Thị Phùng	-	Mẹ ruột					0	0,00	
2.2	Nguyễn Thị Diễm	-	Mẹ vợ					0	0,00	
2.3	Mai Thị Thủ Đức	-	Vợ					0	0,00	
2.4	Phạm Khương Minh Đăng	-	Con ruột					0	0,00	
2.5	Phạm Thái Uyên	-	Con ruột					0	0,00	
2.6	Phạm Việt Tân	-	Anh ruột					0	0,00	
2.7	Phạm Thị Tuyết	-	Chị ruột					0	0,00	
2.8	Phạm Bảo Toàn	-	Anh ruột					0	0,00	
2.9	Phạm Hữu Tạo	-	Anh ruột					0	0,00	
2.10	Phạm Ngọc Anh	-	Em ruột					0	0,00	
2.11	Phạm Thị Bạch Tuyết	-	Em ruột					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3	NGUYỄN THANH SỬ	-	TV HĐQT					812.500	16,25	
3.1	Đỗ Thị Phước	-	Mẹ ruột					0	0,00	
3.2	Nguyễn Thị Ngọc Lan	-	Vợ					0	0,00	
3.3	Nguyễn Thị Minh Trang	-	Con ruột					0	0,00	
3.4	Nguyễn Minh Phúc	-	Con ruột					0	0,00	
3.5	Nguyễn Thanh Quang	-	Em ruột					0	0,00	
4	NGUYỄN THỊ KIỀU NGUYỆT	-	TV.HĐQT					812.500	16,25	
4.1	Nguyễn Văn Hạnh	-	Cha ruột					0	0,00	
4.2	Dương Thị Thủy	-	Mẹ ruột					0	0,00	
4.3	Trần Kim Luân	-	Chồng					0	0,00	
4.4	Trần Cát Đông Nghi	-	Con ruột					0	0,00	
4.5	Trần Kim Vân Khánh	-	Con ruột					0	0,00	
4.6	Nguyễn Dương Hùng	-	Em ruột					0	0,00	
4.7	Đào Thị Hồng Lựu	-	Mẹ chồng					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.8	Nguyễn Thị Duyên	-	Em dâu					0	0,00	
5	LÊ MINH CHÂU		TV.HĐQT					517.800	10,36	
5.1	Lê Thị Sen	-	Vợ					0	0,00	
5.2	Lê Minh Toàn	-	Con ruột					0	0,00	
5.3	Lê Minh Thân	-	Con ruột					0	0,00	
5.4	Lê Thị Phụng	-	Chị ruột					0	0,00	
5.5	Lê Thị Long	-	Chị ruột					0	0,00	
5.6	Lê Minh Thành	-	Em ruột					0	0,00	
5.7	Nguyễn Thị Thu Hương	-	Con dâu					0	0,00	
5.8	Tông Thị Ngọc Ánh	-	Con dâu					0	0,00	
6	VŨ KHÁNH TRÙNG DƯƠNG	-	Trưởng Ban Kiểm soát					100	0,002	
6.1	Vũ Khánh Kiên	-	Cha ruột					0	0,00	
6.2	Đình Thị Miên	-	Mẹ ruột					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.3	Lê Đặng Thùy Trang	-	Vợ					0	0,00	
6.4	Vũ Lê Huy	-	Con ruột					0	0,00	
6.5	Lê Hồng Sơn	-	Cha vợ					0	0,00	
6.6	Đặng Thị Lan Hòa	-	Mẹ vợ					0	0,00	
6.7	Vũ Khánh Thúy Quỳnh	-	Em ruột					0	0,00	
6.8	Vũ Khánh Thanh Phong	-	Em ruột					0	0,00	
6.9	Huỳnh Thị Hồng Trúc	-	Em dâu					0	0,00	
7	TRẦN THỊ THANH TÂM	-	TV BKS					0	0,00	
7.1	Huỳnh Tấn Tâm	-	Chồng					0	0,00	
7.2	Huỳnh Gia Bảo	-	Con ruột					0	0,00	
7.3	Huỳnh Bảo Nam	-	Con ruột					0	0,00	
7.4	Trần Thanh Bằng	-	Bố đẻ					0	0,00	
7.5	Phạm Thị Chanh	-	Mẹ đẻ					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.6	Văn Thị Chi	-	Mẹ chồng					0	0,00	
7.7	Trần Thanh Tài	-	Em ruột					0	0,00	
8	TRẦN THỊ CHÂU GIANG	-	TV.BKS					0	0,00	
8.1	Trần Sĩ Lân	-	Cha ruột					0	0,00	
8.2	Lê Thị Phụng	-	Mẹ ruột					0	0,00	
8.3	Trần Sĩ Nam	-	Anh ruột					0	0,00	
8.4	Đặng Hồng Anh	-	Con ruột					0	0,00	
8.5	Đặng Hồng Duy	-	Con ruột					0	0,00	
8.6	Công ty TNHH XD TM DL Hồng Đăng	-	Cá nhân là Giám đốc					0	0,00	
9	LÊ TRUNG THÀNH	-						0	0,00	
9.1	Lê Văn Tiết	-	Cha ruột					0	0,00	
9.2	Hồ Thị Mỹ Phương	-	Vợ					0	0,00	
9.3	Lê Tiết Trung Tín	-	Anh ruột					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.4	Lê Ngọc Phương Thùy	-	Chị ruột					0	0,00	
9.5	Lê Ngọc Phương Trang	-	Chị ruột					0	0,00	
9.6	Lê Trung Trực	-	Em ruột					0	0,00	
9.7	Vũ Văn Chương	-	Anh rể					0	0,00	
9.8	Trần Anh Tuấn	-	Anh rể					0	0,00	
9.9	Lê Thị Thanh Loan	-	Chị dâu					0	0,00	
9.10	Phạm Thị Ngọc Thu	-	Em dâu					0	0,00	
10	TRƯƠNG TẤN QUỐC	-	Phó Giám Đốc KT					800	0,016	
10.1	Huỳnh Ngọc Trang	-	Vợ					0	0,00	
10.2	Trương Tấn Quốc Thắng	-	Con ruột					0	0,00	
10.3	Trương Tấn Quốc Khánh	-	Con ruột					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.4	Trương Thị Tuyết Anh	-	Chị ruột					0	0,00	
10.5	Trương Ngọc Minh	-	Anh ruột					0	0,00	
10.6	Trương Thị Thanh Huyền	-	Em ruột					0	0,00	
10.7	Trương Thị Thanh Ngà	-	Em ruột					0	0,00	
10.8	Trương Tuấn Phương	-	Em ruột					0	0,00	
10.9	Trương Quốc Cường	-	Em ruột					0	0,00	
10.10	Trương Tấn Phát	-	Em ruột					0	0,00	
10.11	Trương Thị Thanh Thúy	-	Em ruột					0	0,00	
11	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	006C 59810	Kế toán trưởng					1.200	0,024	
11.1	Nguyễn Thành Kiệt	-	Cha ruột					0	0,00	
11.2	Nguyễn Thi Diệp	-	Mẹ chồng					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
11.3	Lê Văn Dũng	006C016597	Chồng					0	0,00	
11.4	Lê Nguyễn Thanh Mai	-	Con ruột					0	0,00	
11.5	Nguyễn Thị Thanh Vân	-	Chị ruột					0	0,00	
11.6	Huỳnh Ngọc Khanh	-	Anh rể					0	0,00	
11.7	Nguyễn Thị Thanh Thùy	-	Chị ruột					0	0,00	
11.8	Nguyễn Thành Huy	-	Em ruột					0	0,00	
11.9	Nguyễn Thị Hồng Liên	-	Em dâu					0	0,00	
12	LẠI THỊ THANH NGA		Người phụ trách quản trị					0	0,00	
12.1	Đỗ Kỳ Anh	-	Con					0	0,00	
12.2	Tô Thị Vy	-	Mẹ					0	0,00	
12.3	Lại Tiến Dũng	-	Anh trai					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.4	Nguyễn Hữu Chúc	-	Anh rể					0	0,00	
13	Nguyễn Thị Hồng Phúc	-	Thư ký					300	0,006	
13.1	Ngô Ái Liên	-	Mẹ ruột					0	0,00	
13.2	Lưu Hòa	-	Cha chồng					0	0,00	
13.3	Tạ Tuyết Hoa	-	Mẹ chồng					0	0,00	
12.4	Lưu Quang Hiền	-	Chồng					100	0,002	
12.5	Lưu Nguyễn Thế Kiên	-	con					0	0,00	



2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Các nội dung trên được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, đồng thời được đăng tải trên website Công ty theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT.HĐTV TCTy Cấp nước Sài Gòn;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Thị Ngọc Luyện